

# CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI

## I. PHƯƠNG CHÂM VỀ LƯỢNG:

1. Điều An muốn biết là địa điểm học bơi cụ thể

Câu trả lời của Ba chỉ có nội dung hiển nhiên bơi (dưới nước), không có lượng tin cần thiết đáp ứng nhu cầu người đối thoại

→ **Khi giao tiếp, cần nói có nội dung, nội dung lời nói phải đáp ứng đúng yêu cầu giao tiếp.**

2. Truyện "Lợn cưới áo mới"

Truyện gây cười vì các nhân vật nói nhiều hơn những gì cần nói. Lẽ ra anh có "lợn cưới" chỉ cần hỏi "Bác có thấy con lợn nào chạy qua đây không?" và anh có "áo mới" chỉ cần trả lời "Tôi chẳng thấy con lợn nào chạy qua đây cả".

→ **Khi giao tiếp, nội dung lời nói phải đáp ứng đúng yêu cầu giao tiếp, không thiếu không thừa.**

GHI NHỚ : SGK/9

## II. PHƯƠNG CHÂM VỀ CHẤT

Truyện "Quả bí khổng lồ" phê phán tính nói khoác, nói không đúng sự thật.

→ **Khi nói, nội dung lời nói phải nói đúng sự thật, không nói những điều mình không tin là đúng, không có căn cứ chính xác.**

GHI NHỚ: SGK/10

## III. LUYỆN TẬP:

Câu 1 (trang 10 SGK Văn 9 Tập 1): Vận dụng phương châm về lượng để phân tích lỗi trong những câu sau:

- Trâu là một loài gia súc nuôi ở nhà.
- Én là một loài chim có hai cánh.

### TRẢ LỜI

a. Câu này thừa "nuôi ở nhà" bởi vì từ "gia súc" đã hàm chứa "thú nuôi trong nhà".

b. Câu này thừa tổ hợp từ "có hai cánh" vì tất cả các loài chim đều có hai cánh.

**Câu 2 (trang 10 sgk Văn 9 Tập 1): Chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống:**

a. Nói có căn cứ chắc chắn là /...../

b. Nói sai sự thật một cách cố ý, nhằm che giấu điều gì đó là /...../

c. Nói một cách hù dọa, không có căn cứ là /...../

d. Nói nhằm nhí, vu vơ là /...../

e. Nói khoác lác, làm ra vẻ tài giỏi hoặc nói những chuyện bông đùa, khoác lác cho vui là /...../

(nói trạng; nói nhăng, nói cuội, nói có sách, mách có chứng; nói dối; nói mò)

Các từ ngữ trên đều chỉ những cách nói liên quan đến một phương châm hội thoại đã học. Cho biết đó là phương châm hội thoại nào.

### TRẢ LỜI

a. Nói có căn cứ chắc chắn là **nói có sách, mách có chứng**.

b. Nói sai sự thật một cách cố ý nhằm che giấu điều gì đó là **nói dối**.

c. Nói một cách hù dọa, không có căn cứ là **nói mò**.

d. Nói nhằm nhí, vu vơ là **nói nhăng nói cuội**.

e. Nói khoác lác, làm ra vẻ tài giỏi... là **nói trạng**.

**Câu 3 (trang 11 sgk Văn 9 Tập 1):** Đọc truyện cười sau và cho biết phương châm hội thoại không được tuân thủ.

### CÓ NUÔI ĐƯỢC KHÔNG

Một anh vợ có thai mới hơn bảy tháng mà đã sinh con. Anh ta sợ nuôi không được, gặp ai cũng hỏi.

Một người bạn an ủi:

- Không can gì mà sợ. bà tôi sinh ra bố tôi cũng để non trước hai tháng đấy!

Anh kia giật mình hỏi lại:

- Thế à? Rồi có nuôi được không?

(Theo truyện cười dân gian Việt Nam)

### TRẢ LỜI

*Phương* châm hội thoại về lượng không được tuân thủ vì thừa câu "Rồi có nuôi được không". Câu nói này không cần thiết và không phù hợp với cuộc hội thoại.

**Câu 4 (trang 11 sgk Văn 9 Tập 1):** Vận dụng những phương châm hội thoại đã học để giải thích vì sao người nói đôi khi phải dùng những cách diễn đạt như:

- a. Như tôi được biết, tôi tin rằng, nếu tôi không làm thì, tôi nghe nói, theo tôi nghĩ, hình như là,...
- b. Như tôi đã trình bày, như mọi người đều biết.

### TRẢ LỜI

a. Như tôi được biết, tôi tin rằng, nếu tôi không làm thì, tôi nghe nói, theo tôi nghĩ, hình như là,... người nói cho biết thông tin họ nói chưa chắc chắn: tôn trọng phương châm về chất.

B. Như tôi đã trình bày, như mọi người đều biết,... người nói nhằm báo cho người nghe biết nói về nội dung cũ là có chủ ý: tôn trọng phương châm về lượng.

**Câu 5 (trang 12 sgk Văn 9 Tập 1):** Giải thích nghĩa của các thành ngữ sau và cho biết những thành ngữ này có liên quan đến phương châm hội thoại nào: *ăn đơm nói đặt, ăn ốc nói mò, ăn không nói có, cãi chày cãi cối, khua môi múa mép, nói dơi nói chuột, hứa hươu hứa vượn.*

### TRẢ LỜI

- *Ăn đơm nói đặt*: nói vu khống, đặt điều cho người khác.
- *Ăn ốc nói mò*: nói không có căn cứ.
- *Ăn không nói có*: nói vu khống, bịa đặt.

- *Cãi chày cãi cối*: cố tranh cãi nhưng không có lí lẽ.
- *Khua môi múa mép*: nói phô trương, nói ba hoa, khoác lác.
- *Nói dơi nói chuột*: nói lảng nhãng, không có bằng chứng.
- *Hứa hươu hứa vượn*: hứa hẹn nhưng chỉ để đẩy không thực hiện.

Những thành ngữ trên đều không tuân thủ phương châm hội thoại về chất.